

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày 07 – 6 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bé Hai

2. Ông Nguyễn Văn Mua

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Định – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Văn T, sinh năm 1976 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: số C, khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Á (chết) và bà Nguyễn Thị K (chết); vợ Công Thị N và 02 người con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2008).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đặng Minh H, sinh ngày 13/5/2008; nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (chết ngày 11/12/2023).

Người đại diện hợp pháp của bị hại là:

1/ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1985

2/ Ông Đặng Minh L, sinh năm 1987

Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị T1: Ông Đặng Minh L, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty TNHH MTV X

Đại diện theo pháp luật: Ông Thái Minh T2 – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh H1, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: số A Đ, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Văn T là tài xế của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên X do ông Thái Minh T2 làm Tổng giám đốc.

Vào ngày 11/12/2023 Võ Văn T được Công ty phân công nhiệm vụ điều khiển xe ô tô đầu kéo mang biển số 95C – 021.82 kéo theo sơ mi rơ moóc mang biển số 95R – 000.70 đi giao hàng tại huyện G, tỉnh Tiền Giang. Sau khi giao hàng xong, bị cáo Võ Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo mang biển số 95C – 021.82 kéo theo sơ mi rơ moóc mang biển số 95R – 000.70 chạy từ Tiền Giang về Hậu Giang trên Quốc lộ A. Khi đến Km 2051+ H2 thuộc ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo điều khiển xe chuyển làn đường thì xảy ra va chạm với xe gắn máy mang biển số 64GA - 028.93 do Đặng Minh H điều khiển lưu thông cùng chiều.

Hậu quả:

- Về người: Lâm Đặng Minh H bị té ngã xuống đường và tử vong tại hiện trường.

- Về tài sản: Làm hư hỏng 01 xe mang biển số 64GA - 028.93.

Căn cứ Bản kết luận giám định tử thi số 883/KLGĐTT-KTHS ngày 14/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh V kết luận:

1. Các kết quả chính:

Kết quả khám nghiệm:

- Tụ máu cơ vùng cổ sau tương ứng từ đốt sống cổ 2 đến đốt sống cổ 4.

- Gãy và trật đốt sống cổ 2, 3 ra sau.

- Đứt dây chằng và đứt tủy cổ 2, 3.

2. Kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Đặng Minh H là do gãy, trật đốt sống cổ 2, 3 gây đứt dây chằng và đứt tủy cổ 2, 3 (C2, C3).

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường làm bằng bê tông nhựa, bằng phẳng, thông thoáng, có dải phân cách cố định phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt.

Chiều rộng mặt đường bên phải theo hướng Vĩnh Long về hướng Cần Thơ có chiều rộng bằng 9 mét, có vạch kẻ phân đường chia mặt đường thành ba làn đường: làn đường dành cho xe ô tô (làn 1); làn đường dành cho xe ô tô, xe mô tô, xe máy (làn 2); làn đường dành cho xe mô tô, xe máy và xe thô sơ (làn 3).

Tâm vùng va chạm giữa xe ô tô đầu kéo mang biển số 95C – 021.82 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 95R – 000.70 và xe gắn máy mang biển số 64GA – 028.93 nằm trên làn đường dành cho xe mô tô, xe máy và xe thô sơ (làn 3), cách mép đường chuẩn (mép đường bên phải theo hướng Vĩnh Long về hướng Cần Thơ) là 0,80 mét.

Theo kết luận nguyên nhân vụ tai nạn giao thông đường bộ số: 09/KL-CQCSĐT ngày 09/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T kết luận: Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do Võ Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo mang biển số 95C- 021.82 kéo theo sơ mi rơ moóc mang biển số 95R-000.70 chuyển làn đường không đảm bảo an toàn, vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2019. Hành vi của Võ Văn T được quy định cụ thể tại khoản 1 Điều 13 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2019 (Có lỗi).

Đối với Đặng Minh H điều khiển xe gắn máy mang biển số 64GA -028.93 tham gia giao thông đã đi đúng làn đường quy định không vi phạm quy tắc giao thông đường bộ (Không có lỗi).

Ngày 23/01/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Võ Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ các vật chứng gồm:

- 01 xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 95C- 021.82; 01 sơ mi rơ moóc mang biển số 95R - 000.70; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 004069 của xe ô tô đầu kéo mang biển số 95C- 021.82; 01 giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơ mi rơ moóc số 000094 của sơ mi rơ moóc mang biển số 95R - 000.70; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2209979 của xe ô tô đầu kéo mang biển số 95C-021.82; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 1914680 của sơ mi rơ moóc mang biển số 95R - 000.70.

- 01 xe gắn máy mang biển số 64GA-028.93.

- 01 Giấy phép lái xe hạng E, FC số 920059001138 mang tên Võ Văn T.

- 01 thẻ nhớ có ghi dòng chữ “SamSung 128 EVo Plus” mặt sau thẻ nhớ có ghi dòng chữ “DS128GSD 00005036”.

Xét thấy việc trả lại tài sản không làm ảnh hưởng đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho chủ sở hữu gồm:

- Trả lại cho ông Nguyễn Minh H1 (người đại diện theo ủy quyền của công ty TNHH MTV X): 01 xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 95C- 021.82; 01 sơ mi rơ moóc mang biển số 95R - 000.70; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 004069 của xe ô tô đầu kéo mang biển số 95C- 021.82; 01 giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơ mi rơ moóc số 000094 của sơ mi rơ moóc mang biển số 95R - 000.70; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2209979 của xe ô tô đầu kéo mang biển số 95C-021.82; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 1914680 của sơ mi rơ moóc mang biển số 95R - 000.70.

- Trả lại cho ông Đặng Minh L là người đại diện hợp pháp của bị hại 01 xe gắn máy mang biển số 64GA - 028.93.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Võ Văn T và người đại diện hợp pháp của bị hại Đặng Minh H đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại về dân sự với tổng số tiền là: 252.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi hai triệu đồng), bị cáo Võ Văn T đã bồi thường xong. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự, đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Võ Văn T.

Đối với xe ô tô đầu kéo mang biển số 95C – 021.82 có tham gia bảo hiểm, ông Nguyễn Minh H1 sẽ tự liên hệ với cơ quan bảo hiểm để giải quyết nên không đặt ra để xem xét.

Đối với xe gắn máy biển kiểm soát 64GA-028.93 không tham gia bảo hiểm nên không đề cập xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 45/CT-VKSTB ngày 09/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Võ Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan. Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn T mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm.

Về phần trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Võ Văn T một giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Võ Văn T.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin lỗi gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản kết luận nguyên nhân trong vụ tai nạn giao thông đường bộ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 14 giờ 40 phút, ngày 11/12/2023 bị cáo Võ Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo mang biển số 95C-021.82 kéo theo sơ mi rơ móc mang biển số 95R-000.70 lưu thông trên Quốc lộ A từ hướng Vĩnh Long về Cần Thơ. Khi đến Km 2051+ H2 thuộc ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo điều khiển xe chuyển làn đường không đảm bảo an toàn thì xảy ra va chạm với xe gắn máy mang biển số 64GA-028.93 do Đặng Minh H điều khiển lưu thông cùng chiều dẫn đến tai nạn giao thông làm Đặng Minh H tử vong.

Hành vi của bị cáo Võ Văn T đủ cơ sở quy kết bị cáo phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo mang biển số 95C-021.82 kéo theo sơ mi rơ móc mang biển số 95R-000.70 chuyển làn đường không đảm bảo an toàn đã va chạm vào xe gắn máy biển số 64GA – 028.93 làm anh Đặng Minh H tử vong tại hiện trường. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và tính mạng của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông dẫn đến hậu quả làm chết một người và gây đau thương cho gia đình người bị hại không gì bù đắp được. Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội nhằm để ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với cách mạng (ông ngoại Nguyễn Văn Đ là liệt sĩ được tặng Huân chương độc lập hạng ba, cậu ruột Nguyễn Văn Đ1 là liệt sĩ, được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì và cậu ruột Nguyễn Văn S là liệt sĩ, được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, bà ngoại Bùi Thị T5 được tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Huân chương độc lập hạng ba). Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo cho nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, lỗi vô ý nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và cũng thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả cho bị cáo 01 (Một) giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Võ Văn T.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Võ Văn T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm.

Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án (ngày 07/6/2024).

Giao người bị kết án Võ Văn T cho Ủy ban nhân dân phường T, quận B, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả cho bị cáo 01 (Một) giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Võ Văn T.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- UBND phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo